

TIẾT 3 :

CHƯƠNG IV :

BÀI 2 : BIỂU DIỄN DỮ LIỆU TRÊN BẢNG

1. Bảng dữ liệu ban đầu



Khi điều tra về một vấn đề nào đó, người ta thường thu thập dữ liệu và ghi lại trong bảng dữ liệu ban đầu.

Chú ý: Để thu thập các dữ liệu được nhanh chóng, trong bảng dữ liệu ban đầu ta thường viết tắt các giá trị, nhưng để tránh sai sót, các giá trị khác nhau phải được viết tắt khác nhau.

Ví dụ : Bạn Hùng lập Bảng dữ liệu ban đầu về điểm Toán của các bạn trong tổ 1 của lớp 6A5 như sau :

5	8	6	7	8	5
4	6	9	6	8	8

- Tổ 1 lớp 6A5 có bao nhiêu bạn ?
- Trong tổ 1 lớp 6A5 có bao nhiêu bạn được 5 điểm ?
- Trong tổ 1 lớp 6A5 có bao nhiêu bạn được 8 điểm ?

Giải

- Tổ 1 lớp 6A5 có 12 bạn.
- Trong tổ 1 lớp 6A5 có 2 bạn được 5 điểm.
- Trong tổ 1 lớp 6A5 có 4 bạn được 8 điểm.

2. Bảng thống kê



(Trang 106 / SGK)

Giải

Điểm số	9	8	7	6	5	4
Số bạn đạt được	1	4	1	3	2	1

- Có 4 bạn được điểm 8.
- Có 6 bạn có điểm dưới 7.



Bảng thống kê là một cách trình bày dữ liệu chi tiết hơn bảng dữ liệu ban đầu, bao gồm các hàng và các cột, thể hiện danh sách các đối tượng thống kê cùng với các dữ liệu của đối tượng đó.

Vận dụng 1

(Trang 107 / SGK)

Giải

Sếp loại học lực	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu
Số học sinh	3	8	3	1

Vận dụng 2

(Trang 103 / SGK)

Giải

- Lớp 6A có tất cả 30 học sinh.
- Số học sinh có hạnh kiểm từ khá trở lên là 28 học sinh.

❖ DẶN DÒ :

- Học sinh làm bài tập : Bài 1, 2, 3 / Trang 103, 104 (SGK).